

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 633/2018/DS-ST

Ngày: 23/11/2018

V/v “Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Tuyết Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1./ Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

2./ Ông Vũ Ngọc Tiến

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

- Bà Trà Thị Thúy Diễm - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 10.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 số 27 đường Thành Thái, Phường 14 Quận 10 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 506/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 323/2018/QĐST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị A, sinh năm 1961. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Đường B, phường C, Quận D, Tp.HCM.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị Kim H, sinh năm 1988.

(Giấy ủy quyền ngày 19/10/2018).

- Bị đơn: Bà Lê Thị S, sinh năm 1951. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Đường E, phường G, Quận H, Tp.HCM

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27/9/2018 và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Tháng 4/2010 bà A có cho bà S mượn 200.000.000 đồng, bà S dùng vào việc xây dựng nhà. Nhưng đến năm 2017 vẫn chưa chịu trả tiền, bà S hứa sẽ trả nợ vào khoảng tháng 4 âm lịch năm 2017 nhưng vẫn chưa trả. Tại Tòa yêu cầu bà S trả cho bà A số tiền 200.000.000 đồng một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Lê Thị S trình bày tại bản lời khai:

Thừa nhận có mượn của bà A 200.000.000 đồng để xây dựng nhà do bà đứng tên chủ quyền, bà có viết giấy mượn nợ, hứa tháng 4 âm lịch năm 2017 sẽ trả nợ, hiện tại bà không có tiền trả nợ, xin khi nào bán nhà có tiền sẽ trả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] - Về tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị A yêu cầu bị đơn trả số tiền vay nên xác định đây là quan hệ pháp luật dân sự về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Vụ án có bị đơn cư trú tại quận 10 nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10.

Xét nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự tại phiên tòa.

[2] - Về yêu cầu của nguyên đơn:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà S trả số tiền đã mượn 200.000.000 đồng, một lần dứt nợ sau khi án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ sự thừa nhận của hai bên về số tiền nợ nên Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở xác định chấp nhận yêu cầu tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà A.

Hai bên không thống nhất phương án trả nợ, Bà S đề nghị khi bán được nhà sẽ trả. Bà A yêu cầu trả sau khi án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó bà S phải có trách nhiệm trả cho bà A số tiền 200.000.000 đồng. Do thời gian vay đã quá lâu để đảm bảo quyền lợi cho bà A nên Hội đồng xét xử thấy bà S phải trả cho bà A toàn bộ số tiền nợ sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Hai bên thực hiện giao nhận tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Đối với tiền lãi: Bà A không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định tại Điều 2, Điều 26 nhưng do bị đơn thuộc trường hợp miễn nộp án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39; 147; 227 và 273 của Bộ luật Tố Tụng Dân Sự;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 2, Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của nguyên bà Lê Thị A

Buộc bà Lê Thị S có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị A số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Thi hành việc trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu của bên được thi hành, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành số tiền phải thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/ Về án phí: Bà Lê Thị S được miễn nộp tiền án phí.

Bà Lê Thị A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2018/0016432 ngày 03/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM,
- VKSND Q.10,
- Chi cục THADS Q.10,
- Các đương sự,
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Tuyết Hải